

Số /BC-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

**Về tình hình quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý
của thành phố Hà Nội năm 2025 theo các Nghị quyết của HĐND Thành phố**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14, Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Thực hiện các Nghị quyết của HĐND Thành phố trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công (Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 27/6/2025, số 35/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024, số 16/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022).

UBND Thành phố kính báo cáo HĐND Thành phố về tình hình quản lý sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội năm 2025 như sau:

I. Công tác tổ chức triển khai các quy định pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn Thành phố.

1. Về việc xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền.

1.1. Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết, trong năm 2025, UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số Nghị quyết của HĐND thành phố Hà Nội quy định về quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của Thành phố.

1.2. Căn cứ quy định mới của Chính phủ trong lĩnh vực tài sản công (Nghị định số 186/2025/NĐ-CP, số 77/2025/NĐ-CP, số 153/2025/NĐ-CP, số 155/2025/NĐ-CP...), UBND Thành phố/Chủ tịch UBND Thành phố ban hành 03 Quyết định về phân cấp thẩm quyền trong quản lý, sử dụng tài sản công gồm: Số 49/2025/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 (phân cấp thẩm quyền trong xác lập quyền sở hữu toàn dân), số 58/2025/QĐ-CTUBND ngày 23/9/2025 (phân cấp thẩm quyền trong quản lý, sử dụng tài sản công) và số 62/2025/QĐ-UBND ngày 01/10/2025 (phân cấp thẩm quyền về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công). Đồng thời, ban hành các văn bản theo thẩm quyền nhằm triển khai kịp thời, nghiêm túc các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn Thành phố.

1.3. UBND Thành phố đã chỉ đạo rà soát để điều chỉnh, bổ sung (nếu cần) để đảm bảo cập nhật kịp thời, đầy đủ các quy định mới do Trung ương ban hành, cũng như giải quyết các bất cập (nếu có) trong thực tiễn thuộc thẩm quyền của

HĐND Thành phố. Kiến nghị Trung ương sửa đổi, bổ sung các nội dung thuộc thẩm quyền nhằm thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công thuộc Thành phố, cụ thể:

1.3.1. Phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, chuyên dùng đối với 11 cơ quan, đơn vị; tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của 08 cơ quan, đơn vị.

1.3.2. Ban hành các Văn bản chỉ đạo: số 217/UBND-KTTH ngày 20/01/2025 về thực hiện Công điện số 125/CĐ-TTg ngày 01/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến lĩnh vực quản lý tài sản công, số 482/UBND-KTTH ngày 13/02/2025 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ, Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 24/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ; số 793/UBND-KT ngày 07/3/2025 về sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp trên địa bàn Thành phố; số 948/UBND-KT ngày 18/3/2025 về giao nhiệm vụ thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trên địa bàn Thành phố theo quy định tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP; số 1131/UBND-KT ngày 28/3/2025 về triển khai thực hiện Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 24/4/2025 về xử lý và tổ chức xử lý tài sản công là nhà, đất (trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp) không sử dụng hoặc sử dụng kém hiệu quả hoặc sử dụng không đúng mục đích thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội; số 1874/UBND-KT ngày 09/5/2025 về triển khai thực hiện Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ; số 3904/UBND-KT ngày 04/7/2025 về triển khai thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước; số 5538/UBND-KT ngày 13/10/2025 về tiếp tục bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công khi sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn Thành phố và triển khai Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ...

1.3.3. Tham gia góp ý xây dựng, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật theo đề nghị của Bộ, ngành Trung ương như: Nghị định quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định phân định thẩm quyền tại Luật Trung mua, trung dụng tài sản và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công, tài chính đất đai; dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định của Chính phủ về quản lý cây xanh, công viên, mặt nước; Nghị định của Chính phủ và Quyết định của Thủ tướng quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công (ô tô, diện tích làm việc, máy móc, thiết bị); Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam; Thông tư bãi bỏ các Thông tư trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công do Bộ trưởng Bộ Tài chính chủ trì ban hành; Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023; Thông tư quy định chế độ quản

lý, tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và hướng dẫn việc kê khai, báo cáo về tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; Thông tư quy định chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản kết cấu thủy lợi và hướng dẫn việc kê khai, báo cáo về tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

1.3.4. Triển khai Luật Thủ đô sửa đổi, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp đơn vị liên quan rà soát, tham mưu UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố ban hành danh mục công trình/hạng mục công trình nhượng quyền khai thác, quản lý. Thực hiện Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 04/02/2025 của UBND Thành phố, Sở Tài chính đã có các Văn bản đề nghị Sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị thuộc Thành phố, UBND cấp huyện rà soát, đề xuất các công trình/hạng mục công trình thuộc phạm vi quản lý để thực hiện nhượng quyền khai thác, quản lý gửi Sở Tài chính tổng hợp.

Đến ngày 30/6/2025, Sở Tài chính nhận được 01 đề xuất danh mục của UBND quận Long Biên, như vậy dữ liệu để xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố chưa đảm bảo. Bên cạnh đó từ ngày 01/07/2025, Thành phố thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, dẫn đến đối tượng quản lý công trình, hạng mục công trình có sự thay đổi.

Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của Sở Tài chính, UBND Thành phố đã có Văn bản số 3870/UBND-TH ngày 02/7/2025 báo cáo Thường trực HĐND Thành phố xin rút nội dung trình Nghị quyết danh mục công trình, hạng mục công trình thuộc phạm vi quản lý của Thành phố được nhượng quyền khai thác, quản lý tại kỳ họp thường niên giữa năm 2025..

1.3.5. Chỉ đạo Sở Tài chính ban hành các văn bản đơn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Thành phố, trên cơ sở đó hướng dẫn, chấn chỉnh, xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý các vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng tài sản công.

1.4. Cùng với việc hoàn thiện chính sách pháp luật, sự chỉ đạo quyết liệt và đồng bộ của Thành ủy, HĐND và UBND Thành phố, nhận thức về yêu cầu nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công của đảng viên, cán bộ, công chức, người lao động tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Thành phố ngày càng được quan tâm, chú trọng và đạt hiệu quả. Hệ thống cơ sở dữ liệu về tài sản công của Thành phố ngày từng bước được cập nhật đầy đủ, kịp thời, phục vụ ngày càng tốt hơn cho công tác chỉ đạo, điều hành quản lý, sử dụng tài sản công theo yêu cầu của pháp luật và Lãnh đạo Thành phố.

2. Về công tác tổng kiểm kê tài sản công:

2.1. Công tác Tổng kiểm kê năm 2025:

UBND Thành phố đã ban hành các Văn bản chỉ đạo (số 31/UBND-KTTH ngày 06/01/2025, số 616/UBND-KTTH ngày 25/02/2025, 1060/UBND-KT

ngày 24/03/2025), Sở Tài chính - cơ quan Thường trực cũng đã có các Văn bản (số 1122/STC-QLCS ngày 17/02/2025, số 753/STC-QLCS ngày 07/02/2025, số 2606/STC-QLCS ngày 13/3/2025) đôn đốc các Sở, ban, ngành, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Thành phố, UBND địa phương tập trung chỉ đạo, lãnh đạo đẩy nhanh tiến độ, rà soát logic số liệu kiểm kê, bảo đảm đạt hoặc vượt tiến độ đề ra.

Sở Tài chính đã ban hành Kế hoạch số 752/KH-STC ngày 07/02/2025 thành lập 04 Tổ công tác do các đồng chí Phó Giám đốc Sở là Trưởng đoàn, thực hiện đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Đề án Tổng kiểm kê Tài sản công tại 32 Sở, ngành, đơn vị có tiến độ chậm, khối lượng tài sản lớn, nhiều đơn vị trực thuộc, tài sản có tính chất phức tạp và 30/30 quận, huyện, thị xã. Đồng thời, Sở Tài chính và các Sở đầu mối chuyên ngành cũng chủ động rà soát logic dữ liệu; kịp thời đề nghị chuẩn hóa lại dữ liệu tài sản đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc đối tượng thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy và sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền 02 cấp, Sở Tài chính Hà Nội đã tổ chức 02 Hội nghị (dành cho khối Sở, ban, ngành và khối quận, huyện, thị xã) trao đổi về kết quả, tiến độ thực hiện và những khó khăn, vướng mắc trong công tác xử lý tài chính, tài sản, ngân sách nhà nước của các đơn vị trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, trong đó có nội dung hướng dẫn về tổng kiểm kê tài sản công, đảm bảo không làm gián đoạn, ảnh hưởng đến tiến độ chung của Thành phố.

Đến 15 giờ ngày 25/3/2025, 100% các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc đối tượng kiểm kê của thành phố Hà Nội đã hoàn thành công tác kiểm kê và cập nhật, duyệt dữ liệu trên Phần mềm tổng kiểm kê tài sản công của Bộ Tài chính. Sở Tài chính Hà Nội đã có Văn bản số 3150/STC-QLCS ngày 26/3/2025 báo cáo Bộ Tài chính tiến độ công tác Tổng kiểm kê tài sản công trên địa bàn thành phố Hà Nội nêu trên.

Ngay sau khi hoàn thành cập nhật 100% dữ liệu kiểm kê vào Phần mềm, trên cơ sở hướng dẫn Văn bản số 3918/BTC-QLCS ngày 27/3/2025 của Bộ Tài chính và Hội nghị ngày 04/04/2025, Sở Tài chính Hà Nội đã có Văn bản số 3360/STC-QLCS ngày 28/3/2025, số 3879 STC-QLCS ngày 08/04/2025 và số 4673/STC-QLCS ngày 24/04/2025 hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp rà soát logic, chuẩn hóa đối tượng, số liệu trên Phần mềm, hoàn thiện Báo cáo kết quả kiểm kê tài sản công của Sở, ban, ngành, đơn vị, doanh nghiệp, UBND quận, huyện, thị xã (đơn vị tổng hợp) gửi Sở Tài chính, Sở chuyên ngành (đối với tài sản kết cấu hạ tầng) trước ngày 15/4/2025 để các Sở chuyên ngành rà soát, tổng hợp gửi Sở Tài chính trước ngày 01/5/2025 theo tiến độ đề ra tại Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 20/5/2024 của UBND Thành phố.

UBND Thành phố đã có Báo cáo số 171/BC-UBND ngày 08/5/2025 gửi Bộ Tài chính về kết quả tổng kiểm kê tài sản công theo Đề án 213 của thành phố Hà Nội.

2.2. Chuẩn bị công tác Tổng kiểm kê năm 2026:

Thực hiện Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ Tài chính, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 292/KH-UBND ngày 27/10/2025 triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026. Trên cơ sở Kế hoạch của UBND Thành phố, Sở Tài chính đang chủ trì, phối hợp Sở, ban, ngành, UBND phường, xã và doanh nghiệp liên quan chuẩn bị các điều kiện cần thiết để phục vụ công tác tổng kiểm kê đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

3. Về công tác sắp xếp lại, xử lý nhà, đất (thường xuyên):

3.1. UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 24/4/2025 về xử lý và tổ chức xử lý tài sản công là nhà, đất (trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp) không sử dụng hoặc sử dụng kém hiệu quả hoặc sử dụng không đúng mục đích thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội, trong đó các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã (và UBND xã, phường sau sắp xếp) đã thực hiện lập Kế hoạch và tổ chức xử lý trụ sở dôi dư đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

3.2. Lũy kế đến hết thời điểm tháng 10/2025, UBND Thành phố phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý đối với 9.218 cơ sở nhà, đất do cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng, trong đó khối Sở, ban, ngành là 641 cơ sở, khối phường, xã (quận, huyện cũ) là 8.577 cơ sở, thể hiện qua bảng tổng sau:

Stt	Đơn vị	ĐVT	Tổng số	Trong đó	
				Sở, Ban, ngành đoàn thể, đơn vị	Phường, xã
1	2	3	4	5	6
	Số cơ sở	Cơ sở	9.218	641	8.577
	Tổng diện tích đất	m²	30.332.953	8.491.125	21.841.828
	Tổng diện tích nhà	m²	9.086.517	2.093.287	6.993.230
	Trong đó				
1	Giữ lại tiếp tục sử dụng				
1.1	Diện tích đất	m ²	29.817.638	8.170.022	21.647.617
1.2	Diện tích nhà	m ²	8.922.287	2.018.414	6.903.874
2	Thu hồi				
2.1	Diện tích đất	m ²	191.030	191.030	
2.2	Diện tích nhà	m ²	9.791	9.791	
3	Điều chuyển				
3.1	Diện tích đất	m ²	64.972	12.787	52.186
3.2	Diện tích nhà	m ²	47.016	14.360	32.655
4	Bán TS trên đất, chuyển nhượng QSD đất				
4.1	Diện tích đất	m ²	18.263	2.154	16.110
4.2	Diện tích nhà	m ²	10.944	58	10.358
5	Chuyển mục đích sử dụng				
5.1	Diện tích đất	m ²	6.630	6.630	
5.2	Diện tích nhà	m ²			

Stt	Đơn vị	ĐVT	Tổng số	Trong đó	
				Sở, Ban, ngành đoàn thể, đơn vị	Phường, xã
6	Chuyển giao về địa phương				
6.1	Diện tích đất	m2	56.482	33.858	22.624
6.2	Diện tích nhà	m2	15.107	11.936	3.171
7	Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng				
7.1	Diện tích đất	m2	119.362	73.113	46.249
7.2	Diện tích nhà	m2	54.664	38.108	16.556
8	Phương án xử lý khác				
8.1	Diện tích đất	m2	58.575	1.533	57.042
8.2	Diện tích nhà	m2	26.709	92	26.617

3.3. Trong tổng số 9.218 cơ sở nhà, đất được phê duyệt nêu trên, sau khi rà soát, có 4.715 cơ sở nhà, đất là trụ sở làm việc, công trình hoạt động sự nghiệp còn thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP. Đối chiếu với tổng số cơ sở nhà, đất do các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Thành phố quản lý, sử dụng và thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 03/2025/NĐ-CP là 5.486 cơ sở. Tỷ lệ phê duyệt phương án sắp xếp nhà, đất của Thành phố đạt tỷ lệ là 86%. Việc quản lý, sử dụng nhà, đất từng bước được quan tâm, phù hợp tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm và hiệu quả.

3.4. Đối với các cơ sở nhà, đất còn lại chưa được phê duyệt phương án sắp xếp, để đẩy nhanh tiến độ trình phê duyệt phương án, đã tham mưu UBND Thành phố ban hành Văn bản số 948/UBND-KT ngày 17/03/2025 và số 5538/UBND-KT ngày 13/10/2025, trong đó giao UBND phường, xã chủ động kiểm tra hiện trạng, lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc huyện quản lý, gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố phê duyệt; Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND phường, xã tiếp nhận thông tin, xem xét, giải quyết các trường hợp hoàn thiện hồ sơ pháp lý về nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, không chờ đến khi sắp xếp lại, xử lý xong, gây khó khăn trong quá trình hoàn thiện hồ sơ pháp lý về nhà, đất.

3.5. Kết quả thực hiện sắp xếp nhà, đất năm 2025 như sau:

☐ UBND Thành phố phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý 23 cơ sở nhà, đất của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Thành phố.

☐ Các Sở, ngành Thành phố đã tham gia đoàn liên ngành do Bộ ngành Trung ương chủ trì kiểm tra hiện trạng gần 100 cơ sở nhà, đất và có ý kiến gửi Bộ ngành Trung ương về phương án sắp xếp lại, xử lý đối với 59 cơ sở nhà đất của đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn Thành phố. Đồng thời, kiến nghị Bộ ngành Trung ương xem xét, quyết định chuyển giao 50 cơ sở nhà, đất không có nhu cầu sử dụng về UBND Thành phố để quản lý, xử lý theo đúng quy định như: 21 cơ sở nhà, đất thuộc Cục Thuế Thành phố; 03 cơ sở nhà, đất thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam; một số cơ sở trên địa bàn quận Hà Đông (29 Tô Hiệu, 30 Tô Hiệu, 36 Tô Hiệu, 55 Tô Hiệu, 2A Nguyễn Trãi)...

4. Công tác sắp xếp, xử lý tài sản công khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền 02 cấp:

4.1. Đảng ủy UBND thành phố Hà Nội đã ban hành 01 Nghị quyết chuyên đề về việc bố trí, sắp xếp, xử lý, cải tạo trụ sở, tài sản công khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã (Nghị quyết số 05-NQ/ĐU ngày 26/8/2025).

UBND thành phố Hà Nội đã ban hành 06 Văn bản chỉ đạo (số 3247/UBND-KTTH ngày 30/5/2025, số 3794/UBND-KT ngày 28/6/2025, số 3969/UBND-KT ngày 06/7/2025, số 4299/UBND-KT ngày 28/7/2025, số 4955/UBND-KT ngày 05/9/2025, số 5538/UBND-KT ngày 13/10/2025), Sở Tài chính đã có 02 Văn bản hướng dẫn về việc bố trí, sắp xếp, xử lý tài sản công trước, trong và sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp.

UBND thành phố Hà Nội đã có các Thông báo số 729/TB-UBND ngày 25/6/2025 và số 763/TB-UBND ngày 26/6/2025 công bố trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND - MTTQ của các xã, phường. Đối với các trụ sở còn lại, UBND phường, xã chủ động công bố để người dân được biết, liên hệ công tác, đảm bảo phù hợp về tiêu chuẩn, định mức, vị trí trung tâm hành chính - chính trị, điều kiện làm việc cho CBCCVN sau sắp xếp. UBND thành phố Hà Nội đã có Văn bản số 3831/UBND-KT ngày 30/6/2025 về việc phương án bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở làm việc cho Công an xã, phường theo mô hình tổ chức bộ máy mới. Đồng thời chỉ đạo UBND phường, xã tạm bàn giao, quan tâm bố trí trụ sở, diện tích làm việc cho các cơ quan, đơn vị Trung ương và Thành phố (công an, trợ giúp pháp lý, quản lý thị trường, đội thống kê...) trong quá trình sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, đảm bảo không làm gián đoạn nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

UBND phường, xã đã chủ động thực hiện sắp xếp, điều hòa các cơ sở nhà, đất, tài sản công khác trong nội bộ địa phương để bảo đảm trụ sở làm việc, cơ sở vật chất trong quá trình thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính. Trong 02 ngày 21 và 28/7/2025, Sở Tài chính đã tổ chức 03 buổi trao đổi, hướng dẫn đối với một số phường, xã về lập phương án sắp xếp, xử lý trụ sở dôi dư, các vướng mắc, khó khăn trong công tác sắp xếp, bố trí tài sản công tại địa phương khi thực hiện tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Thực hiện chỉ đạo của Thành phố, UBND phường, xã đã rà soát, lập phương án sắp xếp lại, xử lý trụ sở dôi dư thuộc phạm vi quản lý gửi Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố Hà Nội phê duyệt tại Văn bản số 5661/UBND-KT ngày 20/10/2025. Trong đó theo tổng hợp, 126 xã, phường có 418 trụ sở dôi dư cần xử lý trong 1.010 trụ sở phường, xã đang quản lý, sử dụng, cụ thể:

(1) Điều chuyển, chuyển đổi công năng làm cơ sở giáo dục và đào tạo đối với 71 trụ sở.

(2) Điều chuyển, chuyển đổi công năng làm cơ sở y tế đối với 43 trụ sở.

(3) Chuyển đổi công năng/điều chuyển làm thiết chế văn hóa - thể thao (nhà văn hóa, thư viện, nhà sinh hoạt cộng đồng, sân thể thao,...) và công trình khác phục vụ mục đích công cộng (công viên, vườn hoa, khu trưng bày sản

phẩm OCOP hoặc làng nghề truyền thống, không gian phố đi bộ, điểm cung cấp thực phẩm sạch, cung ứng suất ăn dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm cho trường học trên địa bàn...) thuộc xã đối với 179 trụ sở.

(4) Điều chuyển làm trụ sở của các cơ quan, đơn vị Trung ương và Thành phố đối với 101 trụ sở (24 cơ sở cho Sở ngành Thành phố (gồm Sở Nông nghiệp và Môi trường 12 cơ sở, Sở Công Thương 05 cơ sở, Sở Tư pháp 03 cơ sở, Trung tâm Phục vụ Hành chính công Thành phố 02 cơ sở, Văn phòng UBND Thành phố 01 cơ sở, Sở Dân tộc và Tôn giáo 01 cơ sở); 77 cơ sở cho cơ quan Trung ương (gồm Công an phường, xã thuộc Bộ Công an là 67 cơ sở, Ban chỉ huy quân sự khu vực thuộc Bộ Quốc phòng là 02 cơ sở, cơ quan thuế và thống kê thuộc Bộ Tài chính là 03 cơ sở, cơ quan thi hành án dân sự thuộc Bộ Tư pháp là 03 cơ sở, Viện kiểm sát nhân dân khu vực thuộc Viện Kiểm sát nhân dân tối cao là 02 cơ sở)).

(5) Chuyển giao cho Tổ chức kinh doanh nhà Thành phố quản lý, cho thuê đối với 11 trụ sở.

(6) Thu hồi theo pháp luật về đất đai đối với 13 trụ sở.

4.2. UBND Thành phố đã phê duyệt Phương án bố trí, sắp xếp 153 xe ô tô phục vụ công tác chung thuộc quận, huyện, thị xã cho 126 xã, phường thuộc Thành phố. Trong Quý III/2025, UBND Thành phố ban hành các Quyết định bổ sung kinh phí có mục tiêu năm 2025 cho 99 phường, xã còn thiếu 01 xe/xã so với định mức để kịp thời mua sắm phương tiện phục vụ công tác.

4.3. Đối với máy móc, trang thiết bị, UBND phường, xã chủ động sắp xếp, điều hòa, tận dụng trang thiết bị làm việc hiện có để bố trí phục vụ nhiệm vụ chuyên môn. Trường hợp sau khi đã sắp xếp, điều hòa tài sản nhưng còn thiếu hoặc tài sản hiện có không đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ, UBND phường, xã thực hiện mua sắm bổ sung, thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản cũ từ nguồn kinh phí ngân sách được giao. Trên cơ sở tổng hợp đề xuất của xã, phường, Sở Tài chính báo cáo UBND Thành phố bổ sung kinh phí còn thiếu (nếu có), bảo đảm cơ sở vật chất cho xã, phường thực hiện nhiệm vụ được giao.

5. Về công tác quản lý, sử dụng xe ô tô:

5.1. Trong năm 2025, Sở Tài chính đã ban hành quyết định thanh lý 65 xe ô tô đã hết thời gian sử dụng với tổng nguyên giá theo sổ sách kế toán là 27.282 triệu đồng. Sở Tài chính đã có Văn bản số 13440/STC-QLCS ngày 28/10/2025 hướng dẫn các cơ quan, đơn vị về quy trình, thủ tục thanh lý xe ô tô đủ điều kiện thanh lý.

5.2. Thực hiện Nghị định số 72/2023/NĐ-CP của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 153/2025/NĐ-CP), UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 3182/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 phân bổ mỗi xã, phường 02 xe ô tô phục vụ công tác chung. UBND Thành phố đang chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, tham mưu các Quyết định của UBND Thành phố về tiêu chuẩn, định mức sử dụng ô tô chuyên dùng và phân bổ số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Thành phố.

6. Việc sử dụng tài sản công tại các đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết:

6.1. Hiện nay, thành phố Hà Nội có khoảng 2.597 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý. Trong đó, bao gồm 169 đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên, 1.607 đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và 821 đơn vị do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên. Các đơn vị sự nghiệp công lập của Thành phố đang quản lý, sử dụng quỹ nhà, đất tương đối lớn cùng nhiều tài sản khác, bao gồm ô tô, máy móc, thiết bị và cả các tài sản vô hình (*giá trị thương hiệu,...*). Theo quy định của pháp luật (*Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 186/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;...*), đơn vị sự nghiệp công lập được phép sử dụng tài sản công chưa sử dụng hết công suất hoặc hiệu quả sử dụng chưa cao vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6.2. Chính phủ đã ban hành Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025, đồng thời, HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 19/11/2024 quy định việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết (trong đó trao thẩm quyền phê duyệt Đề án cho Hội đồng quản lý/Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập). Các cơ chế, chính sách mới được ban hành đã và đang tháo gỡ tối đa khó khăn, vướng mắc, tăng tính chủ động cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong triển khai công tác sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

6.3. Sở Tài chính đã có Văn bản số 5098/STC-QLCS ngày 05/05/2025 và số 12113/STC-QLCS ngày 02/10/2025 hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị một số nội dung liên quan trong triển khai quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công thuộc phạm vi quản lý của Thành phố, trong đó bao gồm sử dụng tài sản tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

7. Về công tác xác lập quyền sở hữu toàn dân:

UBND Thành phố đã phê duyệt phương án xử lý tài sản xác lập sở hữu toàn dân là tang vật tịch thu do vi phạm hành chính do Cục Quản lý thị trường thành phố Hà Nội, Tổng cục Hải quan và Công an thành phố Hà Nội đề xuất; phân cấp thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản do các tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao cho Thành phố; Chỉ đạo Sở Tài chính thẩm tra chi phí xử lý tài sản do người có thẩm quyền thuộc cơ quan trung ương và người có thẩm quyền thuộc cơ quan cấp tỉnh ban hành quyết định tịch thu theo quy định pháp luật.

8. Về xây dựng cơ sở dữ liệu tài sản công thuộc phạm vi quản lý của Thành phố:

UBND Thành phố đã và đang chỉ đạo Sở Tài chính phối hợp với Cục Quản lý công sản - Bộ Tài chính đôn đốc các cơ quan, đơn vị cập nhật kịp thời, đầy đủ số liệu về tình hình và biến động về tài sản công vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản

công theo quy định. Sở Tài chính đã báo cáo UBND Thành phố ban hành Quyết định số 5183/QĐ-UBND ngày 16/10/2025 về Quy chế quản lý, vận hành và khai thác Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội. Trên cơ sở dữ liệu Tổng kiểm kê năm 2025, hiện các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Thành phố đang thực hiện cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội.

II. Số liệu tổng hợp về tài sản công tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố năm 2025: (Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo)

UBND Thành phố đã chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, kê khai, đăng ký, báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định. Theo số liệu tổng hợp theo kết quả Tổng kiểm kê tài sản công, hiện trạng về tài sản công của Thành phố năm 2025 như sau:

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công (đối tượng kiểm kê tài sản): 3.772 đơn vị.

2. Thông tin tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị:

2.1. Tổng hợp chung: Chi tiết số lượng, nguyên giá tổng hợp theo mẫu số 01 kèm theo Báo cáo.

- Đất: 5.773 khuôn viên với tổng diện tích 29.642.340 m² đất, tổng giá trị là 465.203.744 triệu đồng.

- Nhà: 15.983 cái với tổng diện tích 16.691.244 m² sàn, tổng nguyên giá là 96.198.574 triệu đồng, giá trị còn lại là 68.778.078 triệu đồng.

- Vật kiến trúc: 8.692 đơn vị tài sản với tổng nguyên giá là 8.345.793 triệu đồng, giá trị còn lại là 4.641.681 triệu đồng.

- Công trình điện chưa chuyển giao cho đơn vị điện lực: 110 đơn vị tài sản với tổng nguyên giá là 170.222 triệu đồng, giá trị còn lại 79.033 triệu đồng.

- Công trình xây dựng khác: 40 đơn vị tài sản với tổng nguyên giá là 151.975 triệu đồng, giá trị còn lại 74.405 triệu đồng.

- Xe ô tô:

+ Xe ô tô chức danh: 22 cái với tổng nguyên giá là 28.452 triệu đồng, giá trị còn lại 22.549 triệu đồng.

+ Xe ô tô phục vụ công tác chung: 527 cái với tổng nguyên giá là 372.846 triệu đồng, giá trị còn lại 110.308 triệu đồng.

+ Xe ô tô chuyên dùng: 400 cái với tổng nguyên giá là 413.294 triệu đồng, giá trị còn lại 109.549 triệu đồng.

- Phương tiện vận tải khác: 192 cái với tổng nguyên giá là 18.174 triệu đồng, giá trị còn lại 2.355 triệu đồng.

- Máy móc, thiết bị:

+ Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến: 92.228 cái với tổng nguyên giá là 1.352.471 triệu đồng, giá trị còn lại 344.465 triệu đồng.

+ Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung: 249.825 cái với tổng nguyên giá là 10.569.580 triệu đồng, giá trị còn lại 3.333.620 triệu đồng.

+ Máy móc, thiết bị chuyên dùng: 91.838 cái với tổng nguyên giá là 10.936.249 triệu đồng, giá trị còn lại 2.333.671 triệu đồng.

- Cây lâu năm, súc vật làm việc và/hoặc cho sản phẩm: 781 đơn vị tài sản với tổng nguyên giá là 33.214 triệu đồng, giá trị còn lại 14.135 triệu đồng.

- Tài sản cố định đặc thù: 71.102 đơn vị tài sản với tổng nguyên giá là 712.020 triệu đồng, giá trị còn lại 712.020 triệu đồng.

- Tài sản cố định hữu hình khác: 16.247 đơn vị tài sản với tổng nguyên giá là 828.859 triệu đồng, giá trị còn lại 306.290 triệu đồng.

- Tài sản cố định vô hình (ngoài giá trị quyền sử dụng đất):

+ Quyền tác giả và quyền liên quan đến quyền tác giả: 03 đơn vị tài sản với tổng nguyên giá là 2.495 triệu đồng, giá trị còn lại 2.333 triệu đồng.

+ Quyền sở hữu công nghiệp: 07 đơn vị tài sản với tổng nguyên giá là 795,6 triệu đồng, giá trị còn lại 0,1 triệu đồng.

+ Phần mềm ứng dụng: 7.710 đơn vị tài sản với tổng nguyên giá là 580.566 triệu đồng, giá trị còn lại 263.804 triệu đồng.

+ Tài sản cố định vô hình khác: 486 đơn vị tài sản với tổng nguyên giá là 119.403 triệu đồng, giá trị còn lại 70.297 triệu đồng.

2.2. Theo loại hình đơn vị: Chi tiết số lượng, nguyên giá tổng hợp theo mẫu số 02 kèm theo Báo cáo.

2.3. Theo giá trị của tài sản:

2.3.1. Tài sản chưa xác định được giá trị: Chi tiết số lượng, nguyên giá tổng hợp theo mẫu số 3a kèm theo Báo cáo.

2.3.2. Tài sản đã xác định được giá trị: Chi tiết số lượng, nguyên giá tổng hợp theo mẫu số 3b kèm theo Báo cáo.

Bên cạnh đó, năm 2025, UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo Sở Tài chính triển khai rà soát, cập nhật tình hình quản lý, sử dụng tài sản cố định để tăng cường công tác quản lý, đầu tư xây dựng và mua sắm; đồng thời sẵn sàng thực hiện cập nhật vào cơ sở dữ liệu tài sản công quốc gia.

III. Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công:

1. Một số nhận xét, đánh giá:

1.1. Một số kết quả đạt được:

□ Công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố luôn được Thành ủy, HĐND Thành phố và UBND Thành phố quan tâm chỉ đạo thực hiện nhằm quản lý, sử dụng đúng quy định pháp luật, tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm và hiệu quả.

□ Việc đẩy mạnh phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công theo Nghị quyết của HĐND Thành phố và Quyết định của UBND Thành phố/Chủ tịch UBND Thành phố góp phần nâng cao hơn tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của người đứng đầu và hiệu quả sử dụng tài sản công tại các đơn vị. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị và Chủ tịch UBND các phường, xã chịu trách nhiệm chính và toàn diện về việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, chỉ đạo thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm (nếu có) theo thẩm quyền.

□ Hệ thống văn bản pháp luật về tài sản công của cả Trung ương và Thành phố ngày một hoàn thiện, tạo hành lang pháp lý để các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện quản lý, sử dụng thống nhất. Đặc biệt, cơ chế chính sách quy định ngày càng rõ thẩm quyền, trách nhiệm trong quản lý, sử dụng tài sản công, đặc biệt là trách nhiệm của Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị.

□ Sở Tài chính đã tích cực, khẩn trương trong việc tham mưu HĐND Thành phố, UBND Thành phố ban hành đầy đủ các văn bản quy định thuộc thẩm quyền; đồng thời tham mưu trong công tác phối hợp Bộ Tài chính và các Bộ ngành liên quan trong việc giải quyết các khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong công tác quản lý tài sản công.

1.2. Một số tồn tại:

□ Đối với phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước do các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng: (i) Nhiều cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đã được UBND Thành phố phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất từ rất sớm, song công tác hoàn thiện hồ sơ pháp lý về nhà, đất theo quy định pháp luật và chỉ đạo của UBND Thành phố chưa được quan tâm. Đến nay, còn không ít cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chưa đo đạc, đề nghị cung cấp thông tin quy hoạch và gửi hồ sơ đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường trước đây, nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở tài sản khác gắn liền với đất; (ii) Việc xử lý các tồn tại trong quản lý, sử dụng nhà, đất tại một số cơ quan, đơn vị còn chậm, chưa quyết liệt (di dời các hộ gia đình bố trí ở chưa đúng quy định; chấm dứt sử dụng nhà, đất cho thuê, cho mượn, liên doanh liên kết không đúng quy định,...); (iii) Một số cơ quan, đơn vị chưa kịp thời báo cáo UBND Thành phố phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý trụ sở cũ sau khi di chuyển tới trụ sở mới và phê duyệt bổ sung đối với trụ sở mới được giao quản lý, sử dụng theo quy định.

□ Bên cạnh nhóm tài sản cố định và một số nhóm tài sản kết cấu hạ tầng trước đây thường được theo dõi chung với tài sản cố định (cụm công nghiệp, thiết chế văn hóa - thể thao) hoặc đã có quy định về giá quy ước (đường bộ), các nhóm tài sản kết cấu hạ tầng còn lại chủ yếu theo dõi về mặt hiện vật (số lượng, khối lượng), chưa hạch toán về giá trị, thời gian sử dụng chưa được xác định cụ thể.

□ Vẫn còn tình trạng hồ sơ về quản lý tài sản cố định của các cơ quan, đơn vị không có hoặc lưu trữ không đầy đủ dẫn đến chưa đưa vào sổ sách kế toán, chưa hạch toán về giá trị (hoặc mới hạch toán tổng giá trị hệ thống gồm nhiều tài sản, chưa chi tiết từng tài sản hoặc hạch toán theo từng hạng mục, gói

thầu, chưa hạch toán cho tài sản hoàn chỉnh), nhằm lẫn giữa thời gian đưa vào sử dụng và thời gian bàn giao, tiếp nhận tài sản.

□ Theo quy định pháp luật về tài sản công, trường hợp tài sản đã đưa vào sử dụng nhưng chưa được phê duyệt quyết toán, cơ quan, tổ chức, đơn vị được hạch toán tài sản theo nguyên giá tạm tính được xác định lần lượt (từ cao xuống thấp) bằng giá trị đề nghị quyết toán hoặc giá trị xác định theo Biên bản nghiệm thu A-B hoặc giá trị tổng mức đầu tư hoặc dự toán dự án được phê duyệt. Tuy nhiên, qua công tác kiểm tra thực tế kiểm kê của Sở Tài chính và báo cáo của các Sở, ban, ngành, đơn vị, quận, huyện, thị xã (xã, phường mới), công tác phối hợp giữa chủ đầu tư/Ban quản lý dự án và đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản còn chưa chặt chẽ, kịp thời dẫn đến một số tài sản chưa đủ thông tin để xác định các chỉ tiêu giá trị nêu trên.

1.3. Nguyên nhân tồn tại:

1.3.1. Nguyên nhân khách quan:

- Tài sản công của Thành phố được chia thành nhiều chủng loại, được hình thành từ nhiều nguồn khác nhau, hình thức sử dụng đa dạng, phân bổ không đều giữa các ngành, lĩnh vực, địa phương. Một số loại tài sản công (quỹ nhà chuyên dùng, hạ tầng đường sắt đô thị) chỉ riêng có ở Hà Nội và một số địa phương khác nên khi có vướng mắc, việc giải quyết, hướng dẫn của Trung ương thường kéo dài.

- Việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công ngoài quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công còn có quy định của nhiều pháp luật chuyên ngành (pháp luật về đất đai, pháp luật về nhà ở, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp...), trong quá trình triển khai thực hiện còn quan điểm khác nhau, phải trao đổi thảo luận và xin ý kiến hướng dẫn của Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan để thống nhất chỉ đạo thực hiện, đảm bảo thận trọng, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

- Việc tổng kiểm kê là lần đầu thực hiện với quy mô rộng gồm 19 loại tài sản (gồm tài sản cố định và 18 loại tài sản kết cấu hạ tầng), đối tượng kiểm kê của Hà Nội lớn khoảng 4.000 đơn vị dự toán thuộc Thành phố, nhiều tài sản chưa có quy định chế độ hạch toán, tính hao mòn, khấu hao, thời gian tổng kiểm kê trùng thời gian tổ chức Đại hội đảng các cấp và thực hiện nhiệm vụ sắp xếp, tinh gọn bộ máy hệ thống chính trị, thực hiện quy định của Trung ương về sắp xếp đơn vị hành chính nên trong một số thời điểm tiến độ kiểm kê còn chưa đáp ứng yêu cầu.

1.3.2. Nguyên nhân chủ quan:

- Việc lập, xây dựng quy hoạch quản lý, sử dụng tài sản công còn hạn chế.
- Hệ thống thông tin quản lý, theo dõi tài sản công chưa phản ánh đầy đủ, chính xác, kịp thời về tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công.
- Việc tổ chức thực hiện, cụ thể hóa quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công còn chưa đáp ứng yêu cầu.

- Tại một số cơ quan, đơn vị, cán bộ làm công tác quản lý tài sản công còn thiếu hoặc thường xuyên có sự thay đổi nên cần có thời gian tiếp cận về chuyên môn, nghiệp vụ để triển khai thực hiện công việc, trình độ sử dụng công nghệ thông tin không đồng đều dẫn đến việc ứng dụng CNTT trong quản lý tài sản công còn hạn chế.

2. Một số giải pháp:

Để nâng cao hơn nữa công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị và UBND các phường, xã, trong thời gian tới UBND Thành phố dự kiến tiếp tục áp dụng một số giải pháp sau:

- Triển khai Kế hoạch số 292/KH-UBND ngày 27/10/2025 của UBND Thành phố về thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và UBND các phường, xã, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của Thành phố thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026 đảm bảo tiến độ, chất lượng.

- Triển khai có hiệu quả các cơ chế về khai thác tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố đã được thông qua tại các Nghị quyết, quyết định của Thành phố. Từ đó, góp phần nâng cao hiệu quả trong khai thác tài sản công của Thành phố, tạo nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng tính chủ động, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong quản lý, sử dụng tài sản công và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến về cơ chế, chính sách, quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung để các cơ quan, tổ chức, đơn vị, đặc biệt là người đứng đầu hiểu rõ hơn các yêu cầu đổi mới trong quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật, tăng cường chỉ đạo các cơ quan tham mưu thực hiện nghiêm các quy định, từ khâu đầu tư, xây dựng, mua sắm - quản lý, sử dụng - cải tạo, sửa chữa - điều chuyển, thanh lý, nhượng bán.

- Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị tiếp tục nghiên cứu, tham mưu UBND Thành phố ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo thống nhất và đồng bộ.

- Đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng rà soát, xây dựng Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất đang được giao quản lý, sử dụng, trình UBND Thành phố phê duyệt theo thẩm quyền quy định tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP, đảm bảo sử dụng nhà, đất đúng tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm, hiệu quả. Đôn đốc các Bộ, ngành Trung ương rà soát các cơ sở nhà, đất dôi dư, không có nhu cầu sử dụng trên địa bàn để chuyển giao về Thành phố quản lý, xử lý theo quy định.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu về tài sản công của Thành phố, đảm bảo phản ánh kịp thời, đầy đủ toàn bộ tài sản công là tài sản cố định tại cơ quan, đơn vị, đáp ứng yêu cầu quản lý của Thành phố, phục vụ tốt cho công tác kiểm tra, thanh tra,...

- Tiếp tục thực hiện kiểm tra chuyên đề công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố. Tiếp tục nghiên cứu, kịp thời có văn bản đề nghị Bộ Tài chính, các cơ quan trung ương hướng dẫn, giải đáp khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý sử dụng tài sản công.

UBND Thành phố kính báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- VPUB: CVP, các PCVP, KT;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Lưu